

Bản án số: 35/2021/HS-ST

Ngày: 15/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Lợi
2. Bà Hoàng Thị Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Ông Phan Ngọc Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đinh Thị L - sinh ngày 24/11/1995; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Tiên Ph, xã Lâm H, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không tôn giáo; Giới tính: Nữ ; Con ông Đinh Minh D và bà Nguyễn Thị L; Chồng : Đinh Minh H; Con: Có 02 đứa; Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hoá kể từ ngày 18/3/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đinh Minh D – sinh năm 1968

Trú tại: Thôn Tiên Ph, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.
(có mặt).

- *Người làm chứng:*

Chị Đinh Thị T, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Tiên Ph, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

- *Người chứng kiến :*

1. Chị Đinh Thị G - sinh năm 1996

Địa chỉ: Thôn Tiên Ph, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.
(vắng mặt).

2. Chị Đinh Thị G - sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Tiên Ph, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình. (vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị L :* Bà Nguyễn Thị Diệu L - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 18 tháng 3 năm 2021, tại tuyến đường mòn Hồ Chí Minh thuộc xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình, tổ công tác Công an xã Lâm H thuộc Công an huyện Tuyên Hoá tiến hành dừng xe để kiểm tra Đinh Thị L, sinh năm 1995, trú tại: Thôn Tiên Ph, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá, điều khiển xe mô tô BKS: 73D1-15459 chạy hướng từ xã H Thanh huyện Minh Hoá đến Bản Kè, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá. Công an xã Lâm H tiến hành ra hiệu lệnh yêu cầu Đinh Thị L dừng xe để kiểm tra. Sau khi dừng xe, Đinh Thị L đã tự nguyện lấy trong túi áo ngực bên trái đang mặc trên người của mình 01 túi ni lon màu xanh, kích thước (6,5 x 9)cm, bên trong có chứa 69 (sáu mươi chín) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược. Trong đó có 68 (sáu mươi tám) viên nén hình tròn màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn màu xanh. Tổ công tác Công an xã Lâm Hoá đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang cùng với tang vật.

Tại cơ quan điều tra, Đinh Thị L khai nhận vận chuyển 69 (sáu mươi chín) viên ma túy hình tròn dạng thuốc tân dược cho người tên “T” có số điện thoại đuôi là số “883” ở quán cà phê “Mây chiều” ở xã Hoá Th, huyện Minh Hoá đến giao cho một người tên Ú ở Bản K, xã Lâm H rồi lấy số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) đưa về cho chị Tâm.

Tại Bản kết luận Giám định số: 470/GĐ-PC09 ngày 22/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 68 (sáu mươi tám) viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mặt mỗi viên đều có chữ “WY” do Đinh Thị L giao nộp cho Công an xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá gửi Trung cầu giám định (mẫu ký hiệu A1) có tổng khối lượng là 6,83g (sáu phẩy tám ba gam). Sau khi giám

định số ma túy còn lại có tổng khối lượng là 6,572 g (sáu phẩy năm bảy hai gam) Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

01 (một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh, trên một mặt có in chữ “WY”, mặt còn lại in chữ “A” (mẫu ký hiệu A2) do Đinh Thị Luyên giao nộp có tổng khối lượng là: 0,101 gam không phải là chất ma túy.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá đã thu giữ:

- 01 (một) phong bì giấy được dán kín trên có ghi số: “470/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của người tham gia niêm phong trên mép dán, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có: 6,572 g (sáu phẩy năm bảy hai gam) là chất ma túy loại Methamphetamine, mẫu ký hiệu A1, sau giám định được gói bằng 01 (một) túi ni lon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”.

Toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong bằng chữ ký của những người liên quan và 03 (ba) dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, bên trong là 01 (một) túi ni lon màu xanh, kích thước (6,5 x9)cm.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO2015, màu xanh, số IMEI 1: 864739046401855, số IMEI 2: 684739046401848, bên trong có gắn thẻ sim số: 0815026678, sim số: 0835688498.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen, số máy: E3X9E039287, số khung: 3220GY012490, biển kiểm soát: 73D1 - 154.59, tình trạng xe đã qua sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị Luyên đã được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá làm rõ.

Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSTH-HS ngày 26/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Đinh Thị L: Về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo, đồng thời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị L phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đinh Thị L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (18/3/2021).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu huỷ vật chứng gồm:

01 (một) phong bì giấy được dán kín trên có ghi số: “470/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” niêm phong trên mép dán, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 6,572 g (sáu phẩy năm bảy hai gam) là chất ma túy loại Methamphetamine.

Toàn bộ vỏ bao gói.

01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong bên trong là 01 (một) túi ni lon màu xanh, kích thước (6,5 x9)cm.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đinh Thị L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO2015, màu xanh, số IMEI 1: 864739046401855, số IMEI 2: 684739046401848, bên trong có gắn thẻ sim số: 0815026678, sim số: 0835688498.

Trả lại cho ông Đinh Minh D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen, số máy: E3X9E039287, số khung: 3220GY012490, biển kiểm soát: 73D -154.59.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Thị L phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra Đinh Thị L khai số ma túy bị cáo đã vận chuyển là của chị Đinh Thị T nhờ vận chuyển đến Bản K, xã Lâm H, huyện Tuyên Hoá đưa cho một người đàn ông có tên là Ú, rồi đưa về cho chị T 1.000.000đ (một triệu đồng). Tuy nhiên, quá trình điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Thị T về hành vi mua, bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Tại phiên toà bị cáo Đinh Thị L tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên toà, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thị L bà Nguyễn Thị Diệu L - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Về hành vi vận chuyển ma túy của bị cáo đã rõ ràng nên người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát Tuyên Hoá. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho bị cáo có trình độ văn hoá thấp 7/12, nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống ở vùng miền núi, khu vực dân cư còn nhiều khó khăn. Về điều kiện phạm tội: Địa bàn xã Lâm H là nơi có

đường biên giới Việt - Lào, tình hình tội phạm về ma túy diễn biến ngày càng phức tạp khó kiểm soát cũng là điều kiện dễ bị cáo phạm tội.

Mặt khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ, có chồng nhưng đã sống ly thân. Một mình bị cáo phải nuôi 2 con, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có việc làm ổn định. Bị cáo đã nhận thức được việc phạm tội, bản thân thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án thấp nhất đúng với chính sách khoan hồng của Nhà nước, để bị cáo sớm trở về nuôi con của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo Đinh Thị L và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị L, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người phụ nữ còn rất trẻ và là người mẹ của những đứa con. Lẽ ra bị cáo phải lao động chân chính, làm ăn lương thiện để lo cho gia đình và làm gương cho các con trong cuộc sống, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội và việc vận chuyển ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm và vi phạm pháp luật nghiêm trọng cần phải tránh xa, nhưng nhận thấy việc vận chuyển ma túy sẽ có lợi nhuận cao nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội để thu lợi bất chính.

Số ma túy mà Đinh Thị L vận chuyển có khối lượng là 6,83g (sáu phẩy tám ba gam) loại chất Methamphetamine. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy mà bị cáo đã vận chuyển và ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đinh Thị L đã phạm tội: “Vận

chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Thị L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về mức án mà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Thị L từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù về tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thị L đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, làm mất trật tự trị an trên địa bàn xã Lâm H là một xã miền núi rẻo cao của huyện Tuyên Hoá, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn. Hành vi vận chuyển ma túy của bị cáo gây nên tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội trong khu vực. Trong lúc Nhà nước và các cơ quan chức năng đang ra sức bài trừ các tệ nạn xã hội, nhằm mang lại cuộc sống bình yên cho nhân dân thì bị cáo lại có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, nhằm mục đích thu lợi bất chính. Hành vi này là rất nguy hiểm cho xã hội cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bản thân thật sự ăn năn, hối cải về việc phạm tội của mình nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Vì vậy cần chấp nhận đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá và áp dụng điểm h khoản 2 Điều 250, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành người tiến bộ.

Về đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý, người bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Mặc dù hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện để nuôi con và có cuộc sống lành mạnh mà vẫn liều lĩnh, táo bạo vận chuyển ma túy để thu lợi bất chính. Các tình tiết mà trợ giúp viên pháp lý người bào chữa cho bị cáo nói trên không đủ cơ sở để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Đinh Thị L khai số ma túy mà bị cáo đã vận chuyển là của chị Đinh Thị T nhờ vận chuyển đến Bản K, xã Lâm H để đưa cho một người đàn

ông có tên là Ú, rồi lấy từ người này về cho chị T 1.000.000đ (một triệu đồng). Nhưng quá trình điều tra, xác minh và căn cứ kết quả tra cứu thông tin của Ban Khai thác mạng - Tổng công ty Hạ tầng mạng (VNPT - Net) đã làm rõ chị Đinh Thị Tâm không liên lạc qua điện thoại với bị cáo và không liên quan đến số ma túy mà bị cáo Đinh Thị L vận chuyển, nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Thị Tâm về hành vi mua, bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông mà Đinh Thị L Khai tên là Ú, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có cơ sở dữ liệu để xác định rõ danh tính, nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius màu sơn đen, biển kiểm soát 73D1- 154.59 là xe của ông Đinh Minh Dụng (bố đẻ của Đinh Thị Luyên). Khi Luyên sử dụng làm phương tiện phạm tội, ông D hoàn toàn không biết nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đinh Minh D. Tại phiên toà ông Đinh Minh D có nguyện vọng xin được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại của gia đình.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu huỷ vật chứng 01 (một) phong bì giấy được dán kín trên có ghi số: “470/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của người tham gia niêm phong trên mép dán, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 6,572 g (sáu phẩy năm bảy hai gam) là chất ma túy loại Methamphetamine, mẫu ký hiệu A1, sau giám định được gói bằng 01 (một) túi ni lon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”. Toàn bộ bao gói.

01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong bằng chữ ký của những người liên quan và 03 (ba) dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, bên trong là 01 (một) túi ni lon màu xanh, kích thước (6,5 x9)cm.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đinh Thị L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO2015, màu xanh, số IMEI 1: 864739046401855, số IMEI 2: 684739046401848, bên trong có gắn thẻ sim số: 0815026678, sim số: 0835688498.

Tại phiên toà ông Đinh Minh D có nguyện vọng xin được nhận lại chiếc xe để làm phương tiện đi lại của gia đình. Xét thấy nguyện vọng của ông D là chính đáng cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Đinh Minh D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen, số máy: E3X9E039287, số khung: 3220GY012490, biển kiểm soát: 73D1 - 154.59 (xe đã qua sử dụng) là người quản lý hợp pháp.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Thị L phạm tội: “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Thị L 07 (bảy) năm tù. Thời gian tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 18/3/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì giấy được dán kín trên có ghi số: “470/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của người tham gia niêm phong trên mép dán, ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có 6,572 g (sáu phẩy năm bảy hai gam) là chất ma túy loại Methamphetamine, mẫu ký hiệu A1, sau giám định được gói bằng 01 (một) túi ni lon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”. Toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 (một) phong bì bằng giấy dán kín, được niêm phong bằng chữ ký của những người liên quan và 03 (ba) dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, bên trong là 01 (một) túi ni lon màu xanh, kích thước (6,5 x9)cm.

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Đinh Thị L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO2015, màu xanh, số IMEI 1: 864739046401855, số IMEI 2: 684739046401848, bên trong có gắn thẻ sim số: 0815026678, sim số: 0835688498.

Trả lại cho ông Đinh Minh D 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen, số máy: E3X9E039287, số khung: 3220GY012490, biển kiểm soát: 73D1 - 154.59.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27

tháng 7 năm 2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/9/2021).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- TAND tỉnh QB;
- Chi cục THADS Tuyên Hóa;
- Bị cáo; bị hại;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Đoàn Thị Bích Thủy